

CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG
QUỐC VIỆT

BIỆN PHÁP
PHÒNG NGỪA ỨNG PHÓ SỰ CỐ HOÁ CHẤT
CỦA NHÀ MÁY XỬ LÝ NƯỚC THẢI TẬP TRUNG
KHU CÔNG NGHIỆP HOÀ CẨM

Địa chỉ:

Đường số 15, Khu công nghiệp Hoà Cẩm, phường Hoà
Thọ Tây, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng



GIÁM ĐỐC
Võ Văn Hùng

Đà Nẵng, ngày 02 tháng 01 năm 2024

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/7/11/2020;
- Luật hóa chất số 06/2007/QH12 ngày 21/11/2007;
- Luật Phòng cháy chữa cháy số 40/2013/QH13 ngày 22/11/2013;
- Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
- Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;
- Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;
- Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
- Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ Công thương về quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017;
- Thông tư 149/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 136/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;
- TCVN 5507:2002 về hóa chất nguy hiểm – quy phạm an toàn trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng, bảo quản và vận chuyển;

II. KHÁI QUÁT CHUNG CỦA CƠ SỞ

2.1. Thông tin chung

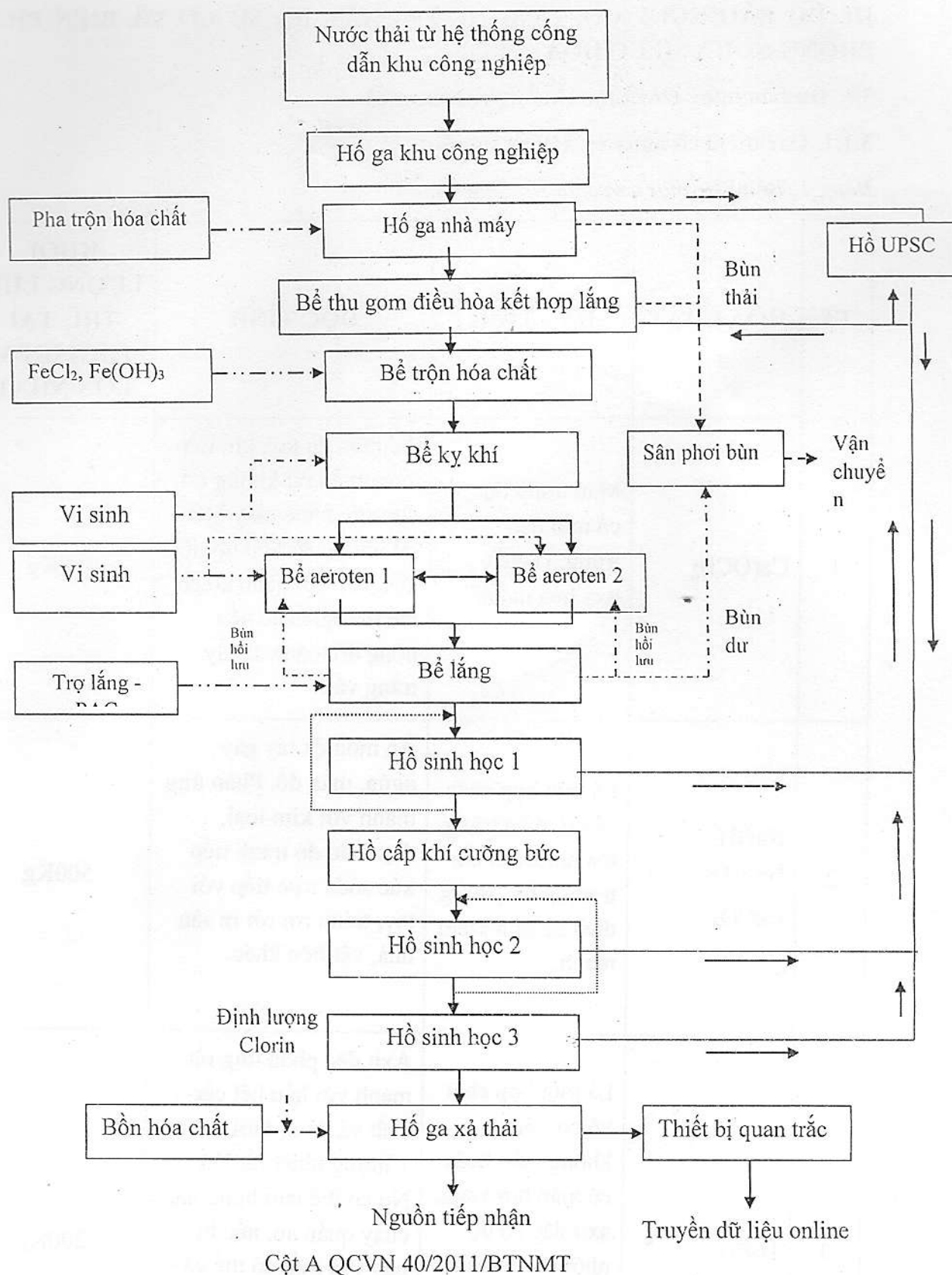
- Chủ đầu tư : CÔNG TY TNHH KHCN MÔI TRƯỜNG QUỐC VIỆT
- Đại diện : Ông VÕ VĂN HÙNG Chức vụ: Giám đốc
- Địa chỉ VP : 125/23 đường D1, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
- Địa chỉ cơ sở : Đường số 15, KCN Hòa Cầm, P. Hòa Thọ Tây, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng
- Điện thoại : 02838 995 926
- Tên cơ sở: Nhà máy xử lý nước thải tập trung Khu công nghiệp Hòa Cầm- Đường số 15, KCN Hòa Cầm, P. Hòa Thọ Tây, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng.
- Số điện thoại thường trực: 0905 071 141

2.2. Quy mô, công suất

- Loại hình: Thu gom, xử lý nước thải tập trung cho tất cả các dự án, cơ sở trong Khu công nghiệp Hòa Cẩm

- Công suất thiết kế: 2.000 m³/ngày.đêm

2.3. Quy trình công nghệ:



III. DỰ BÁO NGUY CƠ, TÌNH HUỐNG XẢY RA SỰ CỐ VÀ BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA SỰ CỐ HOÁ CHẤT.

3.1. Dự báo nguy cơ và tình huống rủi ro sự cố

3.1.1. Các điểm có nguy cơ xảy ra sự cố

Bảng 1: Bảng kê khai hoá chất sử dụng, khối lượng

TT	HÓA CHẤT	ĐẶC TÍNH	ĐỘC TÍNH	KHỐI LƯỢNG LƯU TRỮ TẠI THỜI ĐIỂM LỚN NHẤT
1.	Ca(OCl)_2	Màu trắng đục, có mùi đặc trưng, là chất oxy hóa mạnh	Ăn mòn da tay, khi tiếp xúc nhiều rất không tốt cho sức khỏe, oxy hóa rất nhiều vật liệu nó tiếp xúc, rơi vào quần áo có thể thủng, hoặc nếu nồng độ loãng sẽ tẩy trắng vải.	180Kg
2	NaOH , Na_2CO_3 CaCO_3	Là một hợp chất vô cơ, màu trắng, tỏa nhiệt khi tan trong nước, dung dịch có tính kiềm mạnh.	Ăn mòn da tay gây ngứa, mẩn đỏ. Phản ứng mạnh với kim loại, đá,... do đó tránh tiếp xúc soda trực tiếp với tay, tránh rơi rớt ra sàn nhà, vật liệu khác.	500Kg
3	H_2SO_4	Là một hợp chất vô cơ, lỏng không màu hoặc có màu hơi vàng, axit đặc có độ nhớt cao, có khả năng bốc hơi có mùi hắc, tan được trong nước và tỏa nhiệt lớn.	Axit đặc phản ứng rất mạnh với hầu hết các chất và đồng thời tỏa ra 1 lượng nhiệt rất lớn. Nó có thể làm bỏng da, cháy quần áo, nếu bị bắn vào mắt có thể gây bỏng mắt, khi đổ ra sàn gạch có thể làm hỏng gạch... nói chung axit có thể làm hỏng và gây nguy hiểm cho bất kỳ	200Kg

			vật liệu nào nó tiếp xúc, trừ PVC, HDPE.	
4	Phức Sắt	à chất rắn, màu nâu đỏ, không tan trong nước.	Độc cấp tính, gây kích ứng da, tổn thương cho mắt	3000Kg
5	PAC	một là dạng lỏng có màu vàng nâu, có thể đựng trong các chai nhựa để dùng lâu dài. Loại thứ 2 là dạng bột màu vàng chanh, tan hoàn toàn trong nước, muốn lưu trữ cần bao kín và để nơi khô ráo	Một vài ảnh hưởng nếu dùng nhiều: Hô hấp khó khăn, thở gấp, đau họng... - Sung, tẩy đỏ mắt - Kích thích da gây ngứa, rát, nổi mụn - Hệ tiêu hoá bị ngộ độc: nôn mửa, đau dạ dày, tiêu chảy...	100Kg
6	Vi sinh	Nói chung các hợp chất này ít ảnh hưởng tới sức khỏe và môi trường	An toàn	20Kg
7	Mật rỉ đường	Nói chung các hợp chất này ít ảnh hưởng tới sức khỏe và môi trường	An toàn	2000Kg

Bảng 2: Bảng danh sách các điểm nguy cơ xảy ra sự cố

STT	VỊ TRÍ	HOÁ CHẤT ĐANG TỒN CHỨA	DỰ BÁO TÌNH HUỐNG XẢY RA SỰ CỐ	THIẾT BỊ LƯU CHỨA	XUẤT XỨ	SỐ NGƯỜI LAO ĐỘNG
1	Khu vực	$\text{Ca}(\text{OCl})_2$	Tràn đổ	Đựng trong thùng nhựa HDPE	TQ, Ấn Độ	2

	kho chứa					
2	Khu vực kho chứa	NaOH, Na_2CO_3 CaCO_3	Tràn đổ, thấm nước	Đựng trong bao 2 lớp PP, PE	TQ, VN	2
3	Khu vực kho chứa	H_2SO_4	Rò rỉ, tràn đổ	Đựng trong can nhựa HDPE	TQ, VN	2

3.2. Biện pháp nhằm giảm thiểu xảy ra sự cố

3.2.1. Biện pháp quản lý

- Lập phương án và kế hoạch quản lý, tổ chức quản lý các vấn đề liên quan đến an toàn hóa chất. Trình phương án cho lãnh đạo xem xét và phê duyệt.
- Định kỳ tổ chức các đợt thực tập theo các phương án đã được phê duyệt.
- Huấn luyện cho các cán bộ công nhân viên hiểu rõ tầm quan trọng trong việc quản lý, tổ chức an toàn hóa chất.
- Có kế hoạch kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành các quy định về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, phòng ngừa sự cố.
- Tuân thủ đầy đủ các quy trình vận hành an toàn máy móc thiết bị đã ban hành.

3.2.2. Biện pháp kỹ thuật

- Trang bị bảo hộ lao động đầy đủ cho cán bộ nhân viên
- Bảo trì bảo dưỡng máy móc thiết bị định kỳ theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Thường xuyên kiểm tra tình trạng của các máy móc thiết bị, phương tiện lưu chứa hóa chất. Sửa chữa ngay các thiết bị khi phát hiện hư hỏng. Tuyệt đối không vận hành hệ thống tại khu vực có phát hiện hư hỏng mà chưa có biện pháp bổ sung ngăn ngừa sự cố.
- Kiểm tra an toàn đối với phương tiện vận chuyển, thiết bị lưu chứa trước mỗi chuyến vận chuyển. Phương tiện vận chuyển và thiết bị lưu chứa phải đảm bảo an toàn theo đúng quy định.
- Sắp xếp các loại hóa chất ngay ngắn và theo từng khu vực riêng. Không có hiện tượng xếp chồng lên nhau hoặc xếp cao quá chiều cao quy định có thể gây nghiêng đổ.

3.2.3. Kế hoạch kiểm tra, giám sát các nguy cơ xảy ra sự cố

- Nơi tập trung hoá chất dễ cháy nổ với lượng lớn, công tác phòng ngừa cháy nổ là rất cần thiết và đặc biệt chú trọng.

- Khi tiến hành nhập hoá chất, chủ quản bộ phận kiểm tra kỹ lưỡng tình trạng các thùng phuy, bao bì, can đựng hoá chất, đảm bảo các thùng không bị hư hỏng hoặc có dấu hiệu không an toàn được nhập vào kho. Các thao tác hoá chất đưa vào kho phải được thực hiện an toàn, cẩn thận. Các thùng hoá chất được đảm bảo xếp đúng vị trí, có dán cảnh báo dễ thấy, các thùng được xếp chồng 2 lớp, khoảng cách giữa các lô hàng được đảm bảo, lối đi thông thoáng, rộng rãi, các biển báo hoá chất được dán đúng qui định.

- Hoá chất trong kho chứa cần được bảo quản một cách chặt chẽ, kho chứa phải được chuyên dùng cho chứa hoá chất, giám sát và qui định việc ra vào kho hoá chất. Kiểm tra các thông số kỹ thuật thiết bị PCCC.

IV. BIỆN PHÁP ỨNG PHÓ SỰ CỐ HOÁ CHẤT

4.1. Quy trình chung ứng phó tràn đổ hoá chất

Bước 1: Đánh giá tình hình

- Đánh giá sơ bộ thiệt hại ban đầu về người, môi trường và tài sản
- Xác định loại hoá chất và khối lượng hoá chất tràn đổ
- Thông báo cho người phụ trách về tình hình sự cố và yêu cầu trợ giúp
- Cấp cứu người bị nạn (nếu có) nhưng phải đảm bảo an toàn

Bước 2: Tra cứu MSDS và trang bị bảo hộ

- Người phụ trách tra cứu MSDS hoặc SDS (phiếu an toàn hoá chất) về đặc tính nguy hại của hoá chất tràn đổ và trang bị bảo hộ phù hợp
- Người phụ trách đưa ra yêu cầu về trang bị bảo hộ chống hoá chất chuyên dụng (quần áo, găng tay, mặt nạ, mắt kính,...) cho đội ứng phó

Bước 3: Cô lập nguồn tràn đổ

- Quay chặn, hạn chế phạm vi ảnh hưởng của sự cố, giảm thiểu tác động đến môi trường xung quanh
- Sử dụng các vật tư phù hợp với các loại hoá chất tràn đổ để cô lập

Bước 4: Chấm dứt nguồn tràn đổ

- Ngăn chặn nguồn tràn đổ bằng cách ngắt bơm, khoá van, bịt lỗ thùng, hướng vết thùng hướng lên phía trên,...
- Nếu có thể tiến hành bơm hút, sang chiết hoá chất còn sót lại vào dụng cụ, thiết bị chứa thứ cấp
- Không bước vào hiện trường sự cố nếu không có trang bị đồ bảo hộ phù hợp

Bước 5: Đánh giá lại tình hình

- Người phụ trách tiến hành đánh giá lại tình hình hiện trường sự cố, đảm bảo mọi thứ trong phạm vi kiểm soát trước khi tiến hành vệ sinh, làm sạch, phục hồi môi trường.

Bước 6: Thu hồi và làm sạch

- Sử dụng các trang thiết bị, dụng cụ ứng phó phù hợp để thu hồi, trung hoà, tẩy rửa
- Thu gom chất thải nguy hại và xử lý đúng qui định

Bước 7: Tiêu độc (khử độc)

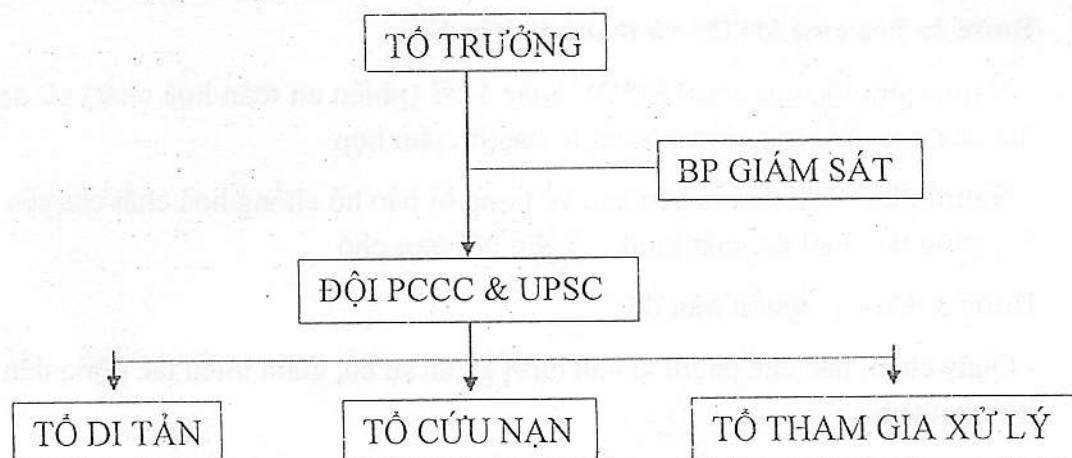
- Tất cả lực lượng ứng phó điều phải được tiêu tẩy
- Trang bị bảo hộ, thiết bị ứng phó phải được tiêu tẩy nếu đã nhiễm hoá chất
- Các trang bị bảo hộ, thiết bị ứng phó bị tiêu hao hoặc hỏng thì cần phải thải bỏ đúng qui định

Bước 8: Báo cáo và bổ sung nguồn lực

- Thông báo, lập báo cáo sự cố cho lãnh đạo và tất cả nhân viên liên quan
- Rút kinh nghiệm sau sự cố
- Bổ sung hoặc thay thế các trang bị, vật tư, ứng phó sự cố hoá chất chuyên dụng, đồ bảo hộ cá nhân bị hao hụt

4.2. Nhân lực quản lý, hệ thống tổ chức điều hành và trực tiếp ứng phó sự cố

Dự kiến về hệ thống tổ chức, điều hành và trực tiếp cứu hộ, xử lý sự cố. Sơ đồ tổ chức nhận sự ứng phó sự cố hoá chất:



Tổ di tản

Báo động, di tản những người không phận sự ra khỏi khu vực xảy ra sự cố, hướng dẫn thoát hiểm an toàn bằng cửa chính và cửa phụ. Di chuyển tài sản đến khu vực an toàn, hành lang bên ngoài. Tuyệt đối bảo vệ con người và tài sản.

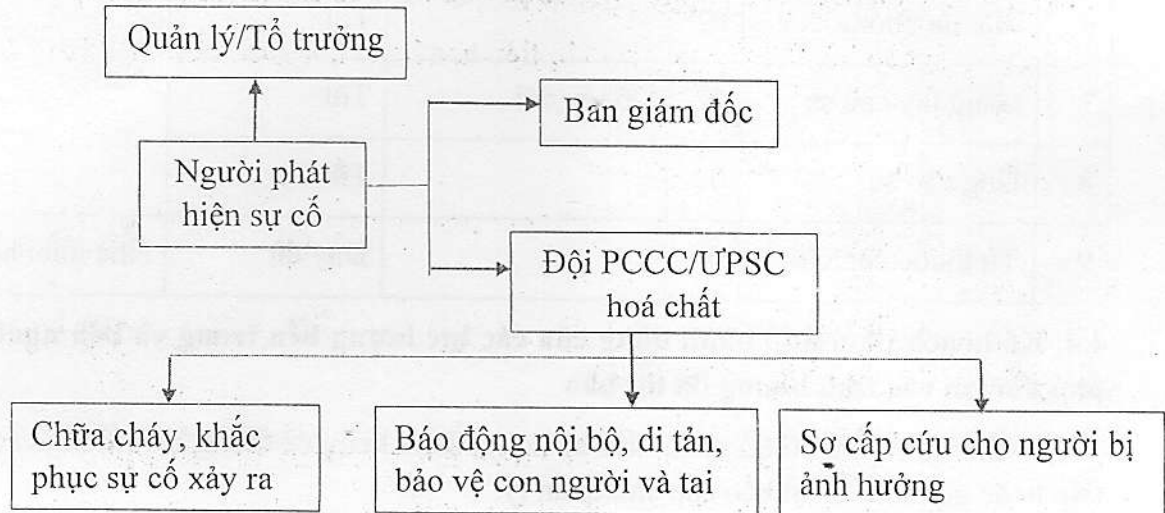
Tổ cứu nạn

Là những thành viên đã được đào tạo hướng dẫn sơ cấp cứu, hướng dẫn sử dụng các thiết bị sơ cứu cần thiết cho nhân viên. Giúp đỡ và đưa người bị nạn tới khu vực an toàn hay xe cứu thương để chuyển đến bệnh viện. Tổ chức cấp cứu tại chỗ. Nếu người bị nạn phải lập tức chuyển nạn nhân ra khỏi nơi nguy hiểm và tiến hành sơ cấp cứu trước khi chuyển đến cơ sở y tế.

Tổ tham gia xử lý

Kiểm tra số lượng công nhân viên có trong khu vực khi xảy ra sự cố, số người tham gia ứng phó, số người đã được di tản đến nơi an toàn. Thông báo cho ban chỉ huy, đội PCCC/UPSC HC thường trực, công an PCCC và các công ty lân cận khi xảy ra sự cố cháy nổ. Liên hệ với cơ sở y tế, điều động xe đưa người đến cơ sở y tế gần nhất.

Sơ đồ tổ chức thực hiện phòng ngừa và ứng phó sự cố hoá chất:



Bảng 3: Nhân lực ứng phó sự cố hoá chất

Stt	Họ và Tên	Chức vụ	Nhiệm vụ	Số ĐT
1	Võ Văn Hùng	Giám đốc	Phụ trách chung	0903705765
2	Nguyễn Mạnh Cường	TP. Kinh Doanh	Thông tin liên lạc	0938340139
3	Nguyễn Thanh Liêm	Phó phòng KT	Cấp cứu	0396077616
4	Đặng Minh Trung	Tổ trưởng	Trưởng nhóm UPSC	0905071141
5	Nguyễn Xuân Sáu	Nhân viên	Đội viên	07755536564
6	Trương Văn Linh	Nhân viên	Đội viên	0388156203
7	Trương Văn Việt	Nhân viên	Đội viên	0919846649

4.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị ứng phó sự cố

Bảng 4: Bảng liệt kê thiết bị, phương tiện sử dụng UPSC HC

Stt	Thiết bị, phương tiện	SL	Đặc trưng kỹ thuật	Tình trạng sử dụng	Vị trí
1	Bình chữa cháy	04	CO ₂ , bột	Tốt	Kho hoá chất

2	Thùng chứa cát	02	Cát khô	Tốt	
3	Thùng chứa nước	01	Nước	Tốt	
4	Xẻng	02	Cán tre, lưỡi sắt	Tốt	
5	Xô	02	Nhựa, 5l	Tốt	
6	Mặt nạ phòng độc	02		Tốt	
7	Găng tay cao su	02	Cổ tay dài	Tốt	
8	Ủng cao su	02		Tốt	
9	Tủ thuốc cấp cứu	01		Đầy đủ	Nhà điều hành

4.4. Kế hoạch phối hợp hành động của các lực lượng bên trong và bên ngoài ứng phó đối với các tình huống đã dự báo

Khi xảy ra sự cố thì nhân viên sẽ hô to, đánh kèng để thông báo. Bằng cách trực tiếp hoặc gọi điện thoại báo cáo cho quản lý.

Lực lượng xử lý tại chỗ là toàn bộ cán bộ, nhân viên làm việc tại nhà máy đã được huấn luyện về xử lý sự cố tràn đổ hoá chất, cháy nổ.

Thông tin liên lạc, hiện Công ty đang sử dụng mạng viễn thông có thể gọi số máy bàn, số di động, internet hoặc thông báo trực tiếp nội bộ và ra bên ngoài.

Bảng 5. Danh sách số điện thoại liên hệ khẩn cấp

Stt	Bộ phận	Số ĐT
1	Giám đốc	0903705765
2	Tổ trưởng	0905071141
3	Công an phường Hoà Thọ Tây	02363675249
4	Công ty HoaCamIZI	0236 3 898 077
5	PCCC	114
6	Cấp cứu	115
7	Công ty CP Bình Vinh	02363730730

4.5. Các loại sự cố hoá chất

4.5.1. Cháy nổ:

- Khi xảy ra sự cố cháy nổ, tiến hành theo phương án cứu hộ, cứu nạn đã có.
- Khi phát hiện xảy ra sự cố, người phát hiện phải nhanh chóng báo động cho mọi người xung quanh được biết bằng các tín hiệu như: còi, kêng, loa,...
- Người phát hiện sự cố nhanh chóng cúp điện khu vực xảy ra cháy và các khu vực có khả năng cháy lan.
- Tổ cứu nạn triển khai phương án cứu người và tài sản trong đám cháy ra nơi an toàn.
- Tổ y tế tiến hành sơ cấp cứu cho người bị nạn rồi chuyển đến cơ sở y tế gần nhất.
- Tổ PCCC/UPSC HC sử dụng các phương tiện chữa cháy tại chỗ như bình chữa cháy để dập tắt đám cháy.
- Dựa vào tình trạng cháy nổ có thể báo ngay cho lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp biết theo SĐT (114)

4.5.2. Rò rỉ

- Tổ di tản sơ tán người lao động ra khỏi nơi nguy hiểm
- Đội PCCC/UPSC HC dùng phương tiện cá nhân (mặt nạ phòng độc, gang tay bảo hộ, ủng,...) tiến hành khắc phục sự cố. Cách ly nguồn rò rỉ để tránh lan rộng gây ra nguy hiểm.
- Tổ PCCC/UPSC HC cần phải kiểm tra khu vực bị rò rỉ được dọn dẹp trước khi cho nhân viên quay lại làm việc

4.5.3. Tràn đổ:

Không được dùng nước để không chế sự cố

- Đối với tràn đổ ít: Cô lập khu vực tràn đổ, cách ly nguồn lửa, những người không có nhiệm vụ không được vào. Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động trước khi tiến hành xử lý. Hấp thu hoá chất tràn đổ bằng cát, đất,... sau đó đựng trong thùng chứa kín lưu trữ tại kho CTNH.

- Đối với tràn đổ nhiều:

+ Làm thoáng khu vực, diện tích tràn đổ

+ Di tản người ra khỏi khu vực, cô lập khu vực tràn đổ, cách ly nguồn lửa, những người không có nhiệm vụ không được vào. Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động trước khi tiến hành xử lý. Hấp thu hoá chất tràn đổ bằng cát, đất,... sau đó đựng trong thùng chứa kín lưu trữ tại kho CTNH. Hạn chế hoá chất lan rộng bằng cách kiểm soát nó ngay tại nguồn phát sinh.

+ Tiến hành sơ cứu (nếu có), thông báo tình hình, nhờ sự hỗ trợ của đơn vị chuyên môn.

+ Tuỳ vào tình hình sự cố mà thông báo cho cơ quan chức năng địa phương, các công ty lân cận để có biện pháp hỗ trợ.

+ Sau khi xử lý xong, công ty phải xác định nguyên nhân gây ra sự cố, thực hiện các biện pháp khắc phục đối với môi trường và sức khoẻ cộng đồng. Báo cáo bằng văn bản tình hình xử lý và khắc phục sự cố về cơ quan chức năng ban ngành liên quan.

4.6. Phương án khắc phục hậu quả sự cố hoá chất

- Giải pháp kỹ thuật khắc phục hậu quả sự cố hóa chất.

+ Xác định nguyên nhân sự cố tràn đổ hoá chất. Nếu có dấu hiệu phạm tội thì báo cho cơ quan cảnh sát phối hợp điều tra.

+ Báo cáo tổng hợp về sự cố hoá chất cho cơ quan quản lý

+ Tạm dừng hoạt động nếu sự cố gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường và cộng đồng. Khi nào khắc phục xong mới xem xét hoạt động.

- Phương án bồi thường thiệt hại do sự cố hóa chất gây ra.

+ Xác định thiệt hại do sự cố gây ra: con người, tài sản, môi trường, hoạt động kinh doanh,...

+ Chi trả các chi phí liên quan

+ Xem xét trách nhiệm bồi thường thiệt hại

4.7. Phương án xử lý khắc phục một số tình huống sự cố điển hình

Bảng 6. Tình huống giả định

Stt	Giả định tình huống	Phương án
	Rò rỉ: Can đựng axit bằng nhựa HDPE bị nứt và rò rỉ hoá chất vào lúc 08 giờ 30 phút ngày a/b/c tại kho hoá chất	Người phát hiện sự cố lập tức khoanh vùng để tránh lan rộng, đồng thời thông báo cho quản lý nhà máy Tổ ứng phó cùng với những người có kinh nghiệm trang bị phương tiện bảo hộ cá nhân phù hợp, dùng cát để hấp thu hoá chất bị rò rỉ, cho vào bao hay thùng chứa CTNH để đúng nơi quy định Kiểm tra kỹ nơi xảy ra sự cố. Tiến hành sang chiết axit sang can mới.
	Tràn đổ: Tràn đổ hoá chất axit), do công nhân không cẩn thận đẩy xe rửa vườn vào can chứa, can bị nghiêng nên bung nắp	Người phát hiện sự cố lập tức khoanh vùng để tránh lan rộng, đồng thời thông báo cho quản lý nhà máy Tổ ứng phó cùng với những người có kinh nghiệm trang bị phương tiện bảo hộ cá nhân phù hợp, dùng cát để hấp thu hoá chất bị rò rỉ, cho vào bao hay thùng chứa CTNH để đúng nơi quy định

làm làm đổ axit xuống nền.	Kiểm tra kỹ nơi xảy ra sự cố. Tiến hành dọn dẹp sạch khu vực tràn đổ. Báo cáo lãnh đạo công ty.
----------------------------	---

V. KẾT LUẬN

5.1. Kết luận

Qua quá trình xây dựng biện pháp phòng ngừa ứng phó sự cố hoá chất, Công ty chúng tôi nhận thấy đây là chương trình hoàn toàn đúng đắn và thiết thực giúp các DN có hoạt động trong lĩnh vực hoá chất được trang bị những kiến thức, kỹ thuật để bảo vệ tài sản, bảo đảm an toàn cho doanh nghiệp

Công ty chúng tôi xin chân thành cảm ơn Quý Sở, ban ngành đã ủng hộ và giúp đỡ DN chúng tôi xây dựng biện pháp này để chúng tôi an tâm hơn về công tác an toàn tại công ty.

5.2. Cam kết của chủ đầu tư dự án

Công ty TNHH Khoa học Công nghệ Môi trường Quốc Việt cam kết:

- Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về công tác an toàn trong sử dụng hóa chất.
- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy trình, kỹ thuật trong sử dụng hóa chất nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường, cải thiện điều kiện làm việc, bảo vệ sức khỏe cho người lao động.
- Đảm bảo trang bị đầy đủ các trang thiết bị an toàn, phòng chống cháy nổ, phòng chống rò rỉ phát tán hóa chất.
- Thực hiện nghiêm túc đầy đủ các phương phương án phòng ngừa và ứng phó sự cố đã ban hành.
- Chịu trách nhiệm khắc phục hậu quả và bồi thường các thiệt hại (nếu có) khi xảy ra sự cố.

PHỤC LỤC

1. Giấy chứng nhận đầu tư của dự án.
2. Sơ đồ vị trí khu đất đặt dự án.
3. Sơ đồ tổng mặt bằng của dự án.
4. Sơ đồ mô tả các vị trí lưu trữ, bảo quản hóa chất dự kiến trong mặt bằng dự án, cơ sở và trạng thái bảo quản.
5. Sơ đồ thoát hiểm khi xảy ra sự cố hóa chất.

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN

Mã số doanh nghiệp: 0301723651

Đăng ký lần đầu: ngày 17 tháng 04 năm 1998

Đăng ký thay đổi lần thứ: 16, ngày 16 tháng 09 năm 2020

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG QUỐC VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Địa chỉ trụ sở chính

125/23 Đường D1, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 0903.705.765

Fax:

Email:

Website:

3. Vốn điều lệ 126.000.000.000 đồng.

Bằng chữ: Một trăm hai mươi sáu tỷ đồng

4. Danh sách thành viên góp vốn

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị phần vốn góp (VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; MSDN đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	HUỖNH NGỌC YẾN	Số 125/22 đường 304, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	81.988.200.000	65,070	079167001545	
2	VÕ VĂN HÙNG	12G khu phố 1, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	43.974.000.000	34,900	042064000099	
3	TRỊNH THỊ LAN	99 Đường 85, Khu phố 1, Phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	37.800.000	0,030	024411305	

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: **VÕ VĂN HÙNG**

Giới tính: **Nam**

Chức danh: **Giám đốc**

Sinh ngày: **08/08/1964**

Dân tộc: **Kinh**

Quốc tịch: **Việt Nam**

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: **Thẻ căn cước công dân**

Số giấy chứng thực cá nhân: **042064000099**

Ngày cấp: **06/06/2016**

Nơi cấp: **Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư**

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **12G khu phố 1, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**

Chỗ ở hiện tại: **12G khu phố 1, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**

TRƯỞNG PHÒNG

Phó Trưởng Phòng



Cù Thành Đức

**BAN QUẢN LÝ CÁC KCN
VÀ CHẾ XUẤT ĐÀ NẴNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ

Số: 32221000185

BẢN SAO

Ngày 11 tháng 3 năm 2011

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005; Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 548/TTg ngày 07 tháng 9 năm 1995 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Quảng Nam - Đà Nẵng và Quyết định số 45/1998/QĐ-TTg ngày 24 tháng 02 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Quảng Nam - Đà Nẵng thành Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Đà Nẵng;

Căn cứ bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đầu tư và hồ sơ kèm theo do Công ty TNHH Khoa học Công nghệ Môi trường Quốc Việt nộp ngày 28 tháng 02 năm 2011.

TRƯỞNG BAN

BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP VÀ CHẾ XUẤT ĐÀ NẴNG

Chứng nhận:

CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG QUỐC VIỆT

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0301723651, cấp lần đầu ngày 17 tháng 4 năm 1998 và đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 12 tháng 7 năm 2010, tại phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Võ Văn Hùng, chức vụ: Giám đốc, sinh ngày: 08/8/1964, dân tộc: Kinh, quốc tịch: Việt Nam;

CMND số 024210228 do Công an thành phố Hồ Chí Minh, cấp ngày 12/12/2006;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 125/22 đường 304, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh;

Chỗ ở hiện nay: 125/22 đường 304, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh;

Thực hiện dự án đầu tư với nội dung sau:



Điều 1. Tên dự án đầu tư: **HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI TẬP TRUNG KHU CÔNG NGHIỆP HOÀ CẨM**

Điều 2. Mục tiêu và quy mô của dự án: Xử lý nước thải tập trung Khu công nghiệp Hoà Cẩm, qui mô 2.000 m³/ngày đêm.

Điều 3. Địa điểm thực hiện dự án: Khu công nghiệp Hoà Cẩm, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Diện tích đất sử dụng: 47.420 m²

Điều 4. Tổng vốn đầu tư: 8.000.000.000 (Tám tỷ) đồng Việt Nam, trong đó:

- Xây dựng các bể xử lý:	5.000.000.000 đồng;
- Thiết bị xử lý:	2.000.000.000 đồng;
- Các hạng mục khác:	1.000.000.000 đồng.

Điều 5. Thời hạn hoạt động của dự án: 30 năm kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

Điều 6. Tiến độ thực hiện dự án:

- Khởi công:	tháng 4 năm 2011;
- Lắp đặt thiết bị:	tháng 8 năm 2011;
- Hoạt động chính thức:	tháng 9 năm 2011.

Điều 7. Giấy chứng nhận đầu tư này được lập thành 02 (hai) bản gốc; 01 bản cấp cho nhà đầu tư và 01 bản lưu tại Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Đà Nẵng.

Sao gửi:

Bộ KHĐT, Tài Chính, CT, TNMT;
Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- UBND TP Đà Nẵng;
- Sở KHĐT, TNMT TP Đà Nẵng;
- Cục thuế, Cục Hải quan TP Đà Nẵng;
- Công an TP Đà Nẵng;
- UBND Q. Cẩm Lệ;
- Cty CP Đầu tư KCN Hoà Cẩm;
Các Phòng NV.



TRƯỞNG BAN

Phạm Việt Hùng

Chứng thực bản sao
đúng với bản chính

Số chứng thực **8649** / **01** / SCT/BS
Ngày **12** tháng **05** năm **11**



PHÓ CHỦ TỊCH UBND P.10-Q.10

Nguyễn Hoàng Châu



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
DOANH NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
Số: 21/ĐK-DNKHCN

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG QUỐC VIỆT

Địa chỉ trụ sở chính: 41 đường 34 - Trần Nãi, phường Bình An, Quận 2, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.37404121

Fax: 08.37404477

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 0301723651 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp đăng ký lần đầu ngày 17/04/1998, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 05/06/2014.

Danh mục sản phẩm hàng hóa hình thành từ kết quả KH&CN như sau

Stt	Tên sản phẩm, hàng hóa	Tiêu chuẩn sản phẩm
1	Công nghệ xử lý nước ri rác.	- Đạt yêu cầu thiết kế, công suất 500 – 1.000m ³ /ngày-đêm. - Xử lý nước thải đạt loại B1 QCVN 25:2009 và cột B QCVN 40:2011/BTNMT. - Mùi hôi ở mức độ cho phép.
2	Công nghệ xử lý nước thải công nghiệp tập trung.	- Đạt yêu cầu thiết kế, công suất 500-2.000m ³ /ngày-đêm. - Xử lý nước thải đạt loại A QCVN 40:2011/BTNMT. - Mùi hôi ở mức độ cho phép.
3	Công nghệ xử lý tái chế bùn thải không nguy hại	- Đạt yêu cầu thiết kế, công suất 200 tấn/ngày. - Mùi hôi ở mức độ cho phép.

Sở Khoa học và Công nghệ Tp. Hồ Chí Minh
Thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận này theo quy định hiện hành của pháp luật.
Chứng nhận bản sao này đúng bản chính

Số:11..... SKH & CN SY

Ngày 07 tháng năm 2015.....

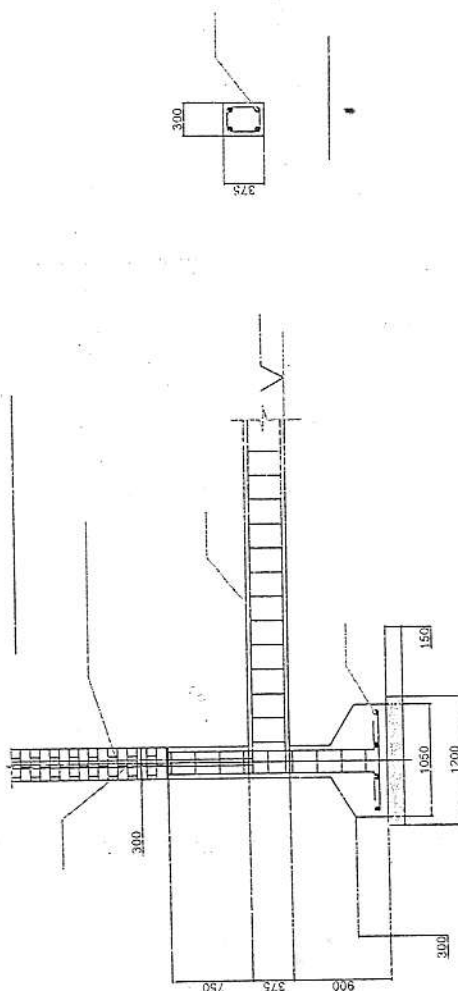
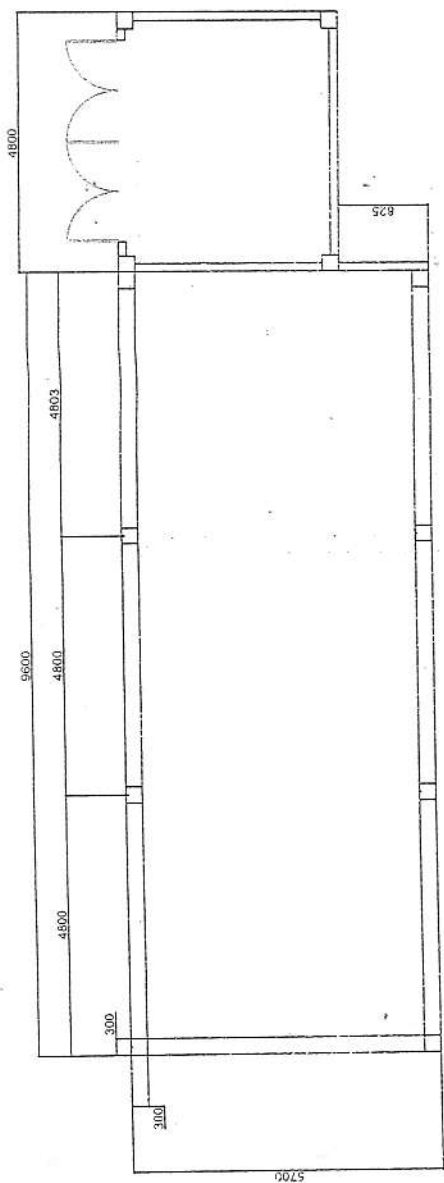


Tp. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 02 năm 2015



Nguyễn Việt Dũng

Nguyễn Thị Thu Hà



CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG QUỐC VIỆT

CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI TẬP TRUNG KCN HÒA CẨM - ĐÀ MẮNG

KHU PHỤ TRỢ

NGƯỜI LẬP

(Signature)

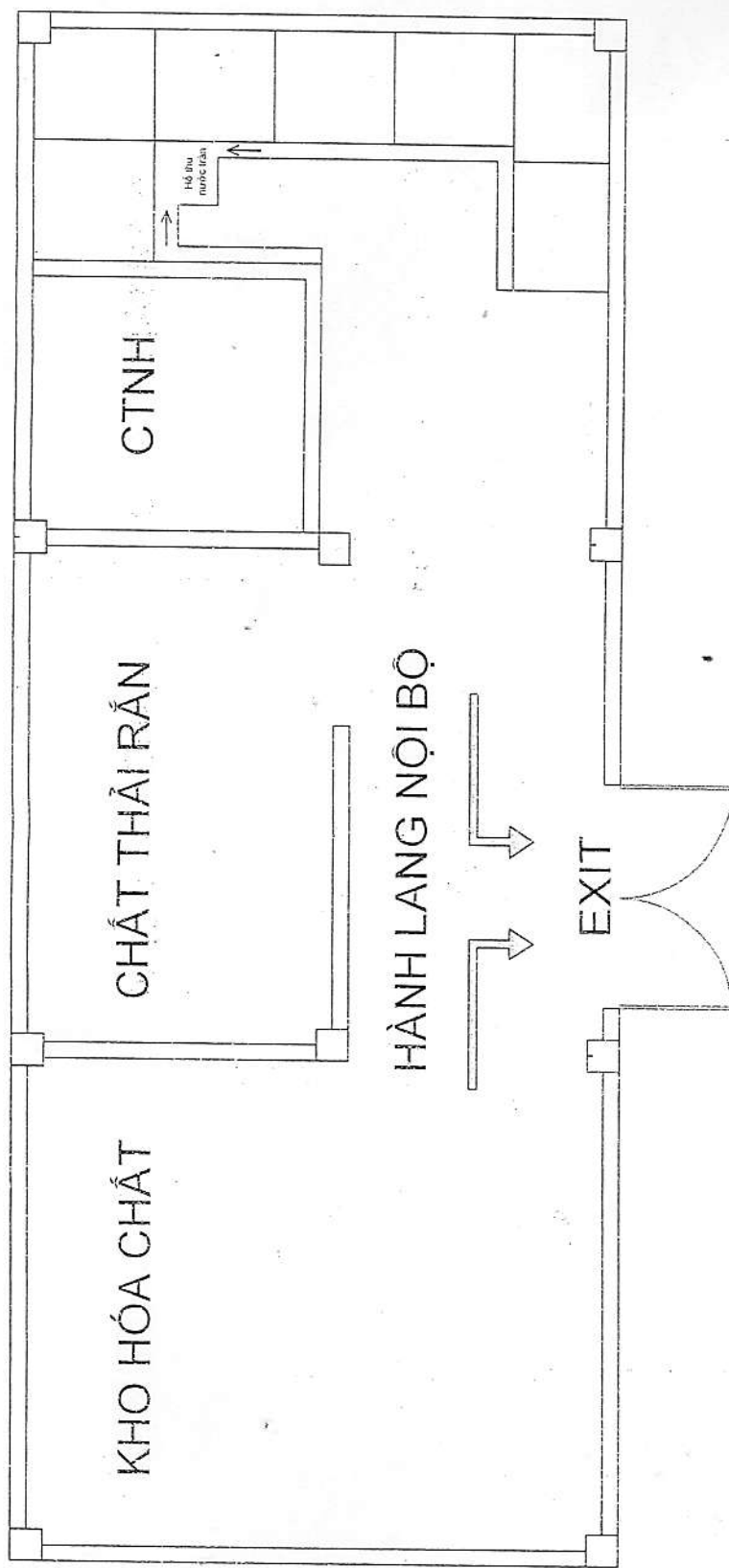
LÊ QUANG HUY

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ THI CÔNG
CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG QUỐC VIỆT
CHỨC VỤ: GIÁM ĐỐC

(Signature)

VÕ VĂN HÙNG

SƠ ĐỒ THOÁT HIỂM



CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG QUỐC VIỆT

CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI TẬP TRUNG KCN HÓA CẨM - ĐÀ NẴNG

SƠ ĐỒ THOÁT HIỂM

NGƯỜI LẬP

LÊ QUANG HUY

CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG QUỐC VIỆT

GIÁM ĐỐC

VŨ VĂN HÙNG